

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 17- LÂM ĐỒNG**

Bản án số: **19/2025/HNGĐ-ST**

Ngày: 26- 8- 2025

V/v: ly hôn, tranh chấp nuôi con.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 - LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thái.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Hoàng Mỹ Dung, bà Huỳnh Thị Thúy Nga.

**- Thư ký phiên tòa:** Nguyễn Thị Kim Hà– Thư ký Tòa án nhân dân huyện khu vực số 17, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hồng– Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 17- Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 07/2025/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 7 năm 2025, về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2025/QĐXXST-HN&GD, ngày 29/7/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2025/QĐST-HNGĐ ngày 13/8/2025, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Thu T**, sinh năm 1993; có mặt.

*Địa chỉ:* Số G Đ, ấp A, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Bị đơn:** Anh **Nguyễn Hữu P**, sinh năm 1986; vắng mặt

*Địa chỉ:* Số I đường số B, tổ F, thôn A, xã T, tỉnh Lâm Đồng.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 10/6/2025, bản tự khai, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử nguyên đơn chị Nguyễn Thu T trình bày: Chị Nguyễn Thu T và anh

Nguyễn Hữu P tự nguyện kết hôn vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã N, Thành phố Hồ Chí Minh). Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với gia đình chị T, tại huyện N. Chị T làm giáo viên, còn anh P ở công ty T1. Khi dịch Covid-19 chị T nghỉ việc và đi làm công nhân cho đến nay. Do sống chung nhà vợ, nên anh P không được thoải mái và bỏ về quê từ năm 2021 cho đến nay, hiện anh P làm gì chị T không được rõ. Trong thời gian ly thân giữa chị T và anh P cũng ít khi liên lạc với nhau. Nay chị T xác định tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc và yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

Chị T và anh P có 02 con chung: Nguyễn Duy K, sinh ngày 6/3/2018 và Nguyễn Duy P1, sinh ngày 29/9/2019. Từ khi anh P bỏ đi chị T nuôi 02 con. Nếu ly hôn chị T yêu cầu tiếp tục nuôi 02 con và không yêu cầu anh P cấp dưỡng. Hiện chị T đi làm công nhân, có nhà của cha, mẹ ở đảm bảo; ngoài ra gia đình chị T cũng có điều kiện để hỗ trợ chị T nuôi con.

Chị T khai là chị T và anh P không có tài sản chung.

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh P có đến Tòa án ngày 18/7/2025, Tòa án yêu cầu và hướng dẫn để anh P làm bản khai về nội dung khởi kiện của chị T, nhưng anh P không ghi bản khai. Sau đó anh P không đến Tòa án tham gia tố tụng, nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của anh P về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án đã gửi cho anh P: Thông báo thụ lý vụ án; thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nhưng anh P vẫn không có ý kiến, không khiếu nại gì.

Qua xác minh cho thấy do mâu thuẫn giữa chị T và anh P đã không còn chung sống với nhau cách đây 3-4 năm. Sau khi anh P bỏ đi thì 02 con của anh P, chị T sống cùng mẹ tại nhà ngoại. Việc nuôi con của chị T được nhà ngoại hỗ trợ nên đảm bảo.

Qua trao đổi, thì cháu Nguyễn Duy K muốn sống cùng với mẹ và ông bà ngoại.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17- Lâm Đồng phát biểu ý kiến:*

Về thủ tục: Thẩm phán đã thụ lý hồ sơ vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp. Đối với Hội đồng xét xử đã tiến hành xét xử vụ án theo đúng trình tự, thủ tục mà pháp luật tố tụng dân sự đã quy định, Thư ký phiên tòa thực hiện thủ tục tố tụng đúng quy định.

Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Bị đơn không tuân thủ đúng quy định. Bị đơn vắng mặt đến lần thứ hai, nên xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án: Hôn nhân giữa hai bên là hợp pháp. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, hôn nhân không còn hạnh phúc, nên giải quyết cho hai bên ly hôn và giao con cho mẹ nuôi.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, quá trình giải quyết vụ án xác định quan hệ pháp luật cần giải quyết là ly hôn, tranh chấp về nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Khu vực 17- Lâm Đồng, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Tại phiên toà vắng mặt bị đơn đến lần thứ hai mà không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị T và anh P do hai bên tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2017, là hôn nhân hợp pháp, nên được pháp luật bảo vệ. Theo xác minh và trình bày của của chị T, thì nguyên nhân làm cho cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc là do anh P sống ở nhà vợ, nên không được thoải mái, từ đó vợ chồng mâu thuẫn, anh P có uống rượu, rồi bỏ đi khỏi nhà cha, mẹ vợ. Từ đó dẫn đến tình cảm hôn nhân giữa chị T và anh P không có hạnh phúc. Xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu của của chị T, xử cho ly hôn, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Chị T và anh P có 02 con chung, hiện 02 cháu được chị T nuôi dưỡng. Xét thấy chị T có việc làm để tạo thu nhập; có nơi ở ổn định, được gia đình chị T hỗ trợ cho chị T trong việc nuôi con; ngoài ra từ khi anh P và chị T sống ly thân, các cháu được chị T nuôi dưỡng, chăm sóc đảm bảo, nên giao cho chị T tiếp tục nuôi 02 con là phù hợp Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Chị T không có yêu cầu anh P phải cấp dưỡng nuôi con.

[5]. Về tài sản chung do đương sự không yêu cầu, nên Tòa án không giải quyết trong vụ án này.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thu T hôn anh Nguyễn Hữu P.

2. Về nuôi con chung: Giao cho chị Nguyễn Thu T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục 02 con: Nguyễn Duy K, sinh ngày 6/3/2018 và Nguyễn Duy P1, sinh ngày 29/9/2019.

Anh Nguyễn Hữu P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thu T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000005, ngày 07/7/2025. Chị T đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15, kể từ ngày tuyên án (26/8/2025); bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể ngày nhận được hoặc kể từ ngày niêm yết bản án, để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

4. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND khu vực 17;
- THADS Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- UBND nơi ĐKKH
- Phòng KT, TT và THA tỉnh
- Lưu HSVA, QĐ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Thái**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**